TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 01-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Chọn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Duyên và bà Trần Thu Trang

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đoàn Minh Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diệnViện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa***: Ông Trần Khánh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ** (tên gọi khác Ba Đ), sinh năm 1990 tại huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960 và bà Lê Thị B, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: : Không; nhân thân: Ngày 27/5/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án hình sự sơ thẩm số 53/2015/HSST, bị cáo chấp hành xong ngày 18/7/2017; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện An Biên từ ngày 01/4/2020 cho đến nay. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1988. Có mặt

Trú tại: Khu phố A, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng:

- Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1988. Vắng mặt

Trú tại: Khu phố A, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Thanh H, sinh năm 2004. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Thanh H: Nguyễn Chí T, sinh năm 2000;

- Thái Thị H, sinh năm 2003.Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho Thái Thị H: Hồ Thị H, sinh năm 1984;

Cùng trú tại: Ấp B, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/4/2020, Nguyễn Văn Đ đi xe ôm của một người lạ mặt (không rõ nhân thân lai lịch) từ ấp 7 Biển, xã Nam Thái A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đến khu vực Cống điều hành, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để mua ma túy. Nguyễn Văn Đ sử dụng số thuê bao 0948192902 điện thoại cho đối tượng tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) ma túy đá để sử dụng.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, V mang ra đưa cho Đ 01 bịch nylon chứa ma túy và 01 bịch bên trong có 06 bịch nhỏ chứa ma túy tại khu vực Cống điều hành, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Đ bỏ tất cả ma túy vào cái ví (bóp) da màu nâu rồi để vào túi quần bên trái và tiếp tục đi xe ôm trở về thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Khi về đến khu phố 5, thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, Đ xuống xe, vào thuê phòng trọ số 6, nhà trọ H. Sau đó, Đ điện thoại rủ người bạn tên Nguyễn Thanh H qua phòng trọ của Đ chơi. H rủ theo Thái Thị H cùng đi đến phòng trọ của Đ. Khi Nguyễn Văn Đ đang chuẩn bị dụng cụ hút ma túy thì lực lượng Công an huyện An Biên tiến hành kiểm tra phát hiện 01 cái ví da màu nâu của Nguyễn Văn Đ tàng trữ: 01 (Một) bịch nylon kích thước 03cm x 03cm và 01 bịch nylon kích thước 05cm x 05cm bên trong chứa 06 (Sáu) bịch nylon nhỏ được hàn kín chứa hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là ma túy. Công an huyện An Biên tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật có sự chứng kiến và ký xác nhận của Nguyễn Văn Đ và người chứng kiến. Nguyễn Văn Đ lén rút và quăng bỏ mất sim thuê bao số 0948192902.

Tại Kết luận giám định số 279/KL-KTHS ngày 06/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất đựng trong 07 (Bảy) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6022 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5632 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 279/2020.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; người chứng kiến Phạm Thuận Lợi; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số 279/2020. Theo Kết luận Giám định số 279/KL-KTHS, ngày 06/4/2020

của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất trong 07 (Bảy) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6022 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5632 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 279/2020.

- 01 (Một) chai nhựa không rõ hình dạng gắn nỏ thủy tinh ở nắp chai, cao 21cm, đáy có đường kính 06cm, nỏ thủy tinh không bám dính vật chất.

- 01 (Một) ví da màu nâu kích thước 19,5cm x 10,5cm.

- 01 (Một) điện thoại di động bàn phím hiệu NOKIA, số IMEI 356897072350944.

Đối với đối tượng tên V là người bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Biên đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch theo lời khai của Đ, nhưng không có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Biên tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ cơ sở sẽ tiến hành xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ: 01 (Một) điện thoại di động bàn phím hiệu NOKIA, số IMEI 356897072350944 không có sim, do bị cáo đã lén lút quăng bỏ mất.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; người chứng kiến Phạm Thuận Lợi; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số 279/2020. Theo Kết luận Giám định số 279/KL-KTHS, ngày 06/4/2020 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất trong 07 (Bảy) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6022 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5632 gam và bao gói đựng mẫu được niêm

phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 279/2020; 01 (Một) chai nhựa không rõ hình dạng gắn nỏ thủy tinh ở nắp chai, cao 21cm, đáy có đường kính 06cm, nỏ thủy tinh không bám dính vật chất; 01 (Một) ví da màu nâu kích thước 19,5cm x 10,5cm.

Các vật chứng nêu trên được thể hiện theo quyết định chuyển giao vật chứng số 11/QĐ-VKSHAB ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cãi, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa đã làm rõ:

Do muốn có ma túy để sử dụng, khoảng 10 giờ ngày 01/4/2020, Nguyễn Văn Đ liên lạc qua điện thoại và mua ma túy đá loại Methamphethamine của V (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực Cống điều hành, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang với giá 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Sau đó, Đ thuê phòng trọ số 6 nhà trọ H thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang và gọi điện cho Nguyễn Thanh H rủ đến phòng trọ chơi. Khi Đ chuẩn bị dụng cụ để hút ma túy thì lực lượng Công an vào bắt quả tang, thu trong ví da màu nâu của Nguyễn Văn Đ 07 (Bảy) bịch nylon chứa ma túy đá loại Methamphethamine có khối lượng theo kết luận giám định là 0,6022 gam. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi pháp luật cấm và vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì ham chơi, đua đòi mà bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng trái phép. Bị cáo biết rất rõ tác hại của việc sử dụng trái phép sẽ gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, gây ảnh hưởng sức khỏe, kinh tế, còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm mất an ninh trật tự xã hội và bất bình trong nhân dân. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 27/5/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án hình sự sơ thẩm số 53/2015/HSST, bị cáo chấp hành xong ngày 18/7/2017. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải biết ăn năn, hối cải, sửa đổi để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng trái phép. Do đó, cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả bị cáo đã gây ra để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho những người khác có ý định tương tự như bị cáo.

Đối với chủ nhà trọ Huỳnh Dung là chị Nguyễn Thị Thanh Huyền không biết và không có lỗi trong việc cho bị cáo thuê phòng trọ để tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải; bị cáo thuộc diện gia đình có công cách mạng nên cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động bàn phím hiệu NOKIA, số IMEI 356897072350944 không có sim, do bị cáo đã lén lút quăng bỏ mất.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; người chứng kiến Phạm Thuận Lợi; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số 279/2020. Theo Kết luận Giám định số 279/KL-KTHS, ngày 06/4/2020 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất trong 07 (Bảy) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6022 gam. Mẫu vật còn

lại sau giám định có khối lượng là 0,5632 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 279/2020; 01 (Một) chai nhựa không rõ hình dạng gắn nỏ thủy tinh ở nắp chai, cao 21cm, đáy có đường kính 06cm, nỏ thủy tinh không bám dính vật chất; 01 (Một) ví da màu nâu kích thước 19,5cm x 10,5cm.

Các vật chứng nêu trên được thể hiện theo quyết định chuyển giao vật chứng số 11/QĐ-VKSHAB ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Đối với sim số 0948192902 bị cáo Nguyễn Văn Đ đã lén lúc quăng bỏ mất, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không gặp nên miễn xét.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/4/2020.

2. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ: 01 (Một) điện thoại di động bàn phím hiệu NOKIA, số IMEI 356897072350944 không có sim, do bị cáo đã lén lút quăng bỏ mất.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; người chứng kiến Phạm Thuận Lợi; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật, vụ số 279/2020. Theo Kết luận Giám định số 279/KL-KTHS, ngày 06/4/2020 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất trong 07 (Bảy) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,6022 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,5632 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số 279/2020; 01 (Một) chai nhựa không

rõ hình dạng gắn nỏ thủy tinh ở nắp chai, cao 21cm, đáy có đường kính 06cm, nỏ thủy tinh không bám dính vật chất; 01 (Một) ví da màu nâu kích thước 19,5cm x 10,5cm.

Các vật chứng nêu trên được thể hiện theo quyết định chuyển giao vật chứng số 11/QĐ-VKSHAB ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- NTG; CA huyện An Biên;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng (Dương).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần ThịChọn